|  |  |
| --- | --- |
| CHI NHÁNH CÔNG TY ĐẤU GIÁ HỢP DANH DẦU KHÍ VIỆT NAM TẠI TỈNH ĐẮK NÔNG | **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc** |
| Số: 16/2025/QCBĐG | *Đắk Nông, ngày 11 tháng 02 năm 2025* |

**QUY CHẾ CUỘC ĐẤU GIÁ**

*- Căn cứ Bộ luật dân sự năm 2015 của nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam;*

*- Căn cứ Luật đấu giá tài sản số 01/2016/QH14 ngày 17/11/2016 và Luật sửa đổi bổ sung một số điều của Luật Đấu giá tài sản số 37/2024/QH15 ban hành ngày 27/06/2024 của Quốc hội Nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam;*

*- Căn cứ Hợp đồng dịch vụ đấu giá tài sản số* *35/2024/ĐGTS-THADS ngày 02/12/2024 và Phụ lục hợp đồng (Lần thứ 02) ký ngày 11/02/2025 giữa Chi cục Thi hành án dân sự huyện Đắk Song, tỉnh Đắk Nông và Chi nhánh Công ty Đấu giá Hợp danh Dầu khí Việt Nam tại tỉnh Đắk Nông.*

**Chi nhánh Công ty Đấu giá Hợp danh Dầu khí Việt Nam tại tỉnh Đắk Nông ban hành Quy chế đấu giá tài sản gồm các điều khoản sau**:

**Điều 1. Phạm vi điều chỉnh**

Quy chế này quy định về nguyên tắc, trình tự, thủ tục đấu giá tài sản; xử lý vi phạm, hủy kết quả đấu giá tài sản, bồi thường thiệt hại theo quy định của pháp luật cho việc thực hiện đấu giá tài sản là: “Quyền sử dụng đất và tài sản gắn liền trên đất tạithửa đất số 25, tờ bản đồ số 153 tọa lạc tại Đắk Kual 5, xã Đắk N’Drung, huyện Đắk Song, tỉnh Đắk Nông; Quyền sử dụng đất và tài sản gắn liền trên đất tạithửa đất số 245 tờ bản đồ số 17 tọa lạc tại thôn 3, xã Nâm N’Jang, huyện Đắk Song, tỉnh Đắk Nông.”

**Điều 2. Đối tượng áp dụng**

1. Đấu giá viên tổ chức điều hành phiên đấu giá tài sản, Chi nhánh Công ty Đấu giá Hợp danh Dầu khí Việt Nam tại tỉnh Đắk Nông.

2. Người có tài sản đấu giá, người tham gia đấu giá, người trúng đấu giá, người mua được tài sản đấu giá.

3. Cá nhân, tổ chức khác có liên quan đến hoạt động đấu giá tài sản tại Chi nhánh Công ty Đấu giá Hợp danh Dầu khí Việt Nam tại tỉnh Đắk Nông

**Điều 3. Giải thích từ ngữ**

Trong Quy chế này, các từ ngữ dưới đây được hiểu như sau:

1. *Bước giá* là mức chênh lệch giữa lần trả giá đầu tiên so với giá khởi điểm hoặc giữa lần trả giá sau so với lần trả giá trước liền kề.

2. *Đấu giá tài sản* là hình thức trả giá, chấp nhận giá có từ hai người trở lên tham gia theo nguyên tắc, trình tự, thủ tục được quy định tại Luật đấu giá tài sản năm 2016 và Luật sửa đổi bổ sung một số điều của Luật Đấu giá tài sản số 37/2024/QH15 ban hành ngày 27/06/2024 của Quốc hội Nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam trừ trường hợp quy định tại Điều 49 của Luật này.

3. *Giá khởi điểm* là giá ban đầu thấp nhất của tài sản đấu giá trong trường hợp đấu giá theo phương thức trả giá lên.

4. *Người có tài sản* đấu giá là cá nhân, tổ chức sở hữu tài sản, người được chủ sở hữu tài sản ủy quyền đấu giá tài sản hoặc người có quyền đưa tài sản ra đấu giá theo thỏa thuận hoặc theo quy định của pháp luật.

5. *Người mua được tài sản đấu giá* là người trúng đấu giá và ký kết hợp đồng mua bán tài sản đấu giá.

6. *Người tham gia đấu giá* là cá nhân, tổ chức tham gia đấu giá để mua tài sản đấu giá theo quy định của Luật này và quy định khác của pháp luật có liên quan

7. *Người trúng đấu giá* là cá nhân, tổ chức trả giá cao nhất so với giá khởi điểm hoặc bằng giá khởi điểm trong trường hợp không có người trả giá cao hơn giá khởi điểm khi đấu giá theo phương thức trả giá lên.

8. *Phương thức trả giá lên* là phương thức đấu giá, theo đó người tham gia đấu giá trả giá từ thấp lên cao cho đến khi xác định được người trả giá cao nhất so với giá khởi điểm.

9. *Tài sản đấu giá* là tài sản được phép giao dịch theo quy định của pháp luật.

10. *Tổ chức hành nghề đấu giá tài sản* ở đây là Chi nhánh Công ty Đấu giá Hợp danh Dầu khí Việt Nam tại tỉnh Đắk Nông.

11. *Cổng Đấu giá tài sản quốc gia* là hệ thống công nghệ thông tin do cơ quan quản lý nhà nước về đấu giá tài sản xây dựng, quản lý và vận hành nhằm mục đích thống nhất quản lý thông tin về đấu giá tài sản và thực hiện đấu giá trực tuyến đáp ứng yêu cầu quản lý, kết nối, chia sẻ dữ liệu theo quy định của Luật này và quy định khác của pháp luật có liên quan.

12. *Ngày làm việc* là các ngày từ thứ hai đến thứ sáu và ngày làm việc bù theo quy định, trừ ngày nghỉ lễ, tết và ngày được nghỉ bù theo quy định.

**Điều 4: Tài sản đấu giá; nơi có tài sản; giấy tờ pháp lý của tài sản.**

**1. Tài sản:** Quyền sử dụng đất và tài sản trên đất của ông Cao Ngọc Huệ và bà (vợ) Võ Thị Hảo - Địa chỉ: Thôn 3, xã Nâm N’Jang, huyện Đắk Song, tỉnh Đắk Nông.

**1.1. Tài sản 01:** Quyền sử dụng đất và tài sản gắn liền trên đất tạithửa đất số 25, tờ bản đồ số 153, có diện tích 14214,0 m2, mục đích sử dụng: Đất trồng cây lâu năm, tọa lạc tại thôn Đắk Kual 5, xã Đắk N’Drung, huyện Đắk Song, tỉnh Đắk Nông được UBND huyện Đắk Song cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất số BG 945916, số vào sổ cấp GCN: CH01664 ngày 19/10/2011 đứng tên hộ ông Cao Ngọc Huệ và bà (vợ) Võ Thị Hảo.

**a)** Mô tả tài sản theo Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất số BG 945916, số vào sổ cấp GCN: CH01664 ngày 19/10/2011 đứng tên hộ ông Cao Ngọc Huệ và bà (vợ) Võ Thị Hảo :

* Thửa đất số: 25 , tờ bản đồ số: 153
* Địa chỉ: thôn Đắk Kual 5, xã Đắk N’Drung, huyện Đắk Song, tỉnh Đắk Nông.
* Diện tích: 14214,0 m2, (bằng chữ: Mười bốn ngàn hai trăm mười bốn phẩy không mét vuông).
* Hình thức sử dụng: riêng: 14214,0 m2 ; chung: không m2
* Mục đích sử dụng: Đất trồng cây lâu năm
* Thời hạn sử dụng: Đến hết ngày 22/08/2061
* Nguồn gốc sử dụng: Nhà nước công nhận quyền sử dụng đất như Nhà nước giao đất không thu tiền sử dụng đất.

**b)** Mô tả tài sản theo biên bản về việc kê biên, xử lý tài sản ngày 10/10/2024 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Đắk Song, tỉnh Đắk Nông:

Tài sản tại thôn Đắk Kual, xã Đắk N’Drung, huyện Đắk Song, tỉnh Đắk Nông: thửa đất số 25, tờ bản đồ số 153, diện tích là 142140 m2 thuộc đất trồng cây lâu năm, được Ủy ban nhân dân huyện Đắk Song cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số phát hành BG 945916 ngày 19/10/2011, mang tên ông Cao Ngọc Huệ, bà Võ Thị Hảo

Thửa đất sử dụng đúng mục đích không tranh chấp với bất kỳ ai.

Vị trí của thửa đất cụ thể:

* Phía Bắc giáp suối;
* Phía Nam giáp thửa 31,33;
* Phía Đông giáp thửa 24;
* Phía Tây giáp tờ bản đồ 152.

Tài sản gắn liền trên đất:

* 1050 cây cà phê trồng năm 2005, trong đó có 650 cây loại A, còn lại 400 cây loại B;
* 250 cây cà phê trồng năm 2019, trong đó 150 cây loại A, 100 cây loại B;
* 200 cây tiêu loại B trồng năm 2015;
* 50 cây muồng trồng làm trụ tiêu, trồng năm 2015;
* 50 cây gòng trồng làm trụ tiêu, trồng năm 2015;
* 02 cây bơ boot, trồng năm 2017;
* 04 cây mít thường trồng năm 2015, trồng hàng ranh;
* 02 cây chè trồng năm 2012;

Ngoài các tài sản nêu trên chúng tôi không kê biên thêm bất kỳ tài sản nào khác.

**1.2. Tài sản 02:** Quyền sử dụng đất và tài sản gắn liền trên đất tạithửa đất số 245 tờ bản đồ số 17, có diện tích 400 m2, mục đích sử dụng: có 200 m² đất ở và 200 m² đất trồng cây lâu năm, tọa lạc tại thôn 3, xã Nâm N’Jang, huyện Đắk Song, tỉnh Đắk Nông được Sở Tài Nguyên và Môi Trường tỉnh Đắk Nông cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất số CL 826399, số vào sổ cấp GCN: CS03109 ngày 09/03/2018 mang tên ông Cao Ngọc Huệ và bà Võ Thị Hảo.

**a)** **Mô tả tài sản theo Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất**, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất số CL 826399, số vào sổ cấp GCN: CS03109 ngày 09/03/1018 mang tên ông Cao Ngọc Huệ và bà Võ Thị Hảo.

* Thửa đất số: 245 , tờ bản đồ số: 17
* Địa chỉ: thôn 3, xã Nâm N’Jang, huyện Đắk Song, tỉnh Đắk Nông.
* Diện tích: 400 m², (bằng chữ: Bốn trăm mét vuông).
* Hình thức sử dụng: riêng: 400 m2 ; chung: không m2
* Mục đích sử dụng: - Đất ở 200,0 m², - Đất trồng cây lâu năm 200,0 m²
* Thời hạn sử dụng: - Đất ở: Lâu dài; - Đất trồng cây lâu năm: Đến hết năm 2043
* Nguồn gốc sử dụng: Nhận chuyển nhượng đất được Nhà nước giao đất có thu tiền SDĐ đối với diện tích 200 m²; Nhận chuyển nhượng đất được công nhận QSDĐ như giao đất không thu tiền SDĐ đối với diện tích 200 m².

**b) Mô tả tài sản theo biên bản về việc kê biên**, xử lý tài sản ngày 10/10/2024 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Đắk Song, tỉnh Đắk Nông:

Tài sản tọa lạc tại thôn 3, xã Nâm N’Jang, huyện Đắk Song, tỉnh Đắk Nông.

Thửa đất số 245, tờ bản đồ số 17, diện tích 400 m², trong đó 200 m² đất ở, 200 m² đất trồng cây lâu năm do Sở Tài nguyên Môi trường tỉnh Đắk Nông cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số phát hành CL 826399 ngày 09/03/1018 mang tên ông Cao Ngọc Huệ, bà Võ Thị Huệ.

Vị trí tọa lạc tại thôn 3, xã Nâm N’Jang, huyện Đắk Song, tỉnh Đắk Nông.

Vị trí tứ cận:

- Phía Bắc giáp thửa 243;

- Phía Nam giáp thửa 246;

- Phía Đông giáp thửa 249;

- Phía Tây giáp đường bê tông.

Tài sản trên đất gồm:

- Nhà xây tạm diện tích 66 m², kết cấu: móng xây gạch, tường xây gạch 10 cm, phía trên thưng gỗ tạp, vách ngăn gỗ tạp, xà gồ gỗ, mái lợp tôn, nền láng xi măng, toàn bộ hệ thống cửa đi và cửa sổ làm bằng gỗ tạp;

- Mái hiên phía trước nhà diện tích 33m2, kết cấu: khung trụ sắt, xà gồ sắt, mái lợp tôn, nền gạch Bát Tràng 30 x 30 cm, một phần thưng tôn;

- Nhà chòi phía sau nhà xây diện tích 22 m2, kết cấu: khung gỗ, xà gỗ, thưng gỗ, mái lợp tôn, nền láng xi măng;

- Nhà kho diện tích 10 m², kết cấu: khung gỗ thưng tôn, xà gồ gỗ, mái lợp tôn, nền láng xi măng;

- Nhà vệ sinh diện tích 3 m², kết cấu: khung gỗ, mái tôn, thưng tôn, nền gạch;

- 02 giếng đào, đường kính 1,2 m, sâu 14 m nắp đậy bê tông;

- Cổng sắt phía trước nhà diện tích 4 m², kết cấu khung sắt, rào lưới B40;

- Hàng rào lưới B40 phía trước và bên hông thửa đất, tổng chiều dài 65,3 m, kết cấu: rào lưới B40, cao 1,5m, trụ gỗ tạp;

- 01 cây xoài trồng năm 2015;

- 10 bụi thanh long trồng năm 2020;

- 02 cây chè trồng năm 2014;

- 01 cây chanh trồng năm 2021.

**2. Nơi có tài sản:**

- Tài sản 01: thôn Đắk Kual, xã Đắk N’Drung, huyện Đắk Song, tỉnh Đắk Nông:

- Tài sản 02: thôn 3, xã Nâm N’Jang, huyện Đắk Song, tỉnh Đắk Nông.

**3. Nguồn gốc, giấy tờ pháp lý của tài sản:**

Tài sản được kê biên đưa ra đấu giá để đảm bảo thi hành án:

Hồ sơ pháp lý do Chấp hành viên, Cơ quan thi hành án cung cấp và chịu trách nhiệm về toàn bộ quá trình tổ chức thi hành án, thông báo cho người được thi hành án, người phải thi hành án, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan khác được biết việc tài sản đấu giá. Tổ chức hành nghề đấu giá tài sản chịu trách nhiệm về trình tự, thủ tục đấu giá theo quy định của Luật Đấu giá tài sản và Luật sửa đổi bổ sung một số điều của Luật Đấu giá tài sản.

***Kèm theo những giấy tờ pháp lý sau:***

- Bản sao Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất số BG 945916 do UBND huyện Đắk Song, tỉnh Đắk Nông cấp ngày 19/10/2011 đứng tên hộ ông Cao Ngọc Huệ và bà Võ Thị Hảo.

- Bản sao Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất số CL 826399 do Sở TN&MT tỉnh Đắk Nông cấp ngày 09/3/2018 đứng tên ông Cao Ngọc Huệ và bà Võ Thị Hảo.

- Bản sao Quyết định số 07/2023/QĐST DS ngày 13/02/2023 của Tòa án nhân dân huyện Đắk Song, tỉnh Đắk Nông.

- Bản sao Quyết định thi hành án theo yêu cầu số 528/QĐ-CCTHADS ngày 14/04/2023 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Đắk Song, tỉnh Đắk Nông.

- Bản sao Quyết định về việc cưỡng chế kê biên quyền sử dụng đất và tài sản gắn liền với đất số 32/QĐ-CCTHADS ngày 18/9/2024 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Đắk Song, tỉnh Đắk Nông.

- Bản sao Biên bản kê biên, xử lý tài sản ngày 10/10/2024 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Đắk Song, tỉnh Đắk Nông.

* Chứng thư thẩm định giá số: 254/2024/10190/CT-VATC ngày 22/10/2024 của Công ty CP Thẩm định giá và Dịch vụ tài sản Toàn Cầu.

- Công văn số: 1404/CV-CCTHADS ngày 07/11/2024 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Đắk Song về việc ký hợp đồng đấu giá tài sản.

- Quyết định giảm giá tài sản (lần 01) số: 13/QĐ-CCTHADS ngày 19/12/2024 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Đắk Song, tỉnh Đắk Nông.

- Quyết định giảm giá tài sản (lần 2) số: 25/QĐ-CCTHADS ngày 10/02/2025 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Đắk Song, tỉnh Đắk Nông.

**Điều 5: Giá khởi điểm và các loại thuế có liên quan đến tài sản đấu giá**

1. Giá khởi điểm tài sản là:

- Tài sản 01: **1.032.541.020** đồng *(Một tỷ, không trăm ba mươi hai triệu, năm trăm bốn mươi mốt ngàn, hai mươi đồng).*

- Tài sản 02: **672.734.970** đồng *(Sáu trăm bảy mươi hai triệu, bảy trăm ba mươi bốn ngàn, chín trăm bảy mươi đồng).*

Giá tài sản chưa bao gồm các loại thuế, phí, lệ phí trước bạ để chuyển quyền sử dụng nhà đất, các chi phí khác (nếu có).

2. Các loại thuế, phí, lệ phí:

a) Người mua được tài sản đấu giá có nghĩa vụ nộp lệ phí trước bạ và các lệ phí khác (nếu có) phát sinh trong quá trình làm thủ tục chuyển quyền sở hữu, sử dụng đối với tài sản mua trúng đấu giá theo thuế suất do Nhà nước quy định.

b) Phí công chứng Hợp đồng mua bán tài sản đấu giá do Người mua được tài sản đấu giá chịu.

c) Đối với diện tích đất và công trình xây dựng trên đất chưa được công nhận hoặc chưa được cấp giấy chứng nhận quyền sở hữu, sử dụng hoặc diện tích đất thực tế có sự chênh lệch so với diện tích trên giấy chứng nhận đã cấp (nếu có): người mua trúng đấu giá tài sản tự liên hệ với cơ quan nhà nước có thẩm quyền để thực hiện thủ tục cấp giấy chứng nhận và chịu toàn bộ các chi phí liên quan theo quy định (thuế, phí, lệ phí…)

d) Người mua được tài sản đấu giá phải chịu trách nhiệm nộp thuế giá trị gia tăng trong trường hợp giá khởi điểm chưa bao gồm thuế giá trị gia tăng mà tài sản đấu giá thuộc diện phải chịu thuế giá trị gia tăng theo quy định.

e) Đối với phần diện tích đất hết thời hạn sử dụng đất (nếu có) người trúng đấu giá tự liên hệ cơ quan Nhà nước có thẩm quyền về việc gia hạn thời hạn sử dụng đất và chịu các chi phí liên quan.

f) Thuế thu nhập cá nhân, thuế thu nhập doanh nghiệp từ việc chuyển nhượng quyền sử dụng đất và tài sản gắn liền với đất liên quan đến tài sản đấu giá: Người có nghĩa vụ nộp là chủ cũ của tài sản. Trường hợp chủ cũ của tài sản không thực hiện thì Bên A có trách nhiệm kê khai và nộp thay. Tiền nộp thuế và các nghĩa vụ tài chính có liên quan được tính theo quy định của pháp luật hiện hành và được trừ vào tiền bán tài sản.

g) Các nghĩa vụ tài chính phải thanh toán cho Nhà nước như tiền sử dụng đất, tiền điện, tiền nước, cước điện thoại... (nếu có) phát sinh trước thời điểm bàn giao tài sản cho người mua trúng đấu giá: Người có nghĩa vụ nộp là chủ cũ của tài sản, do Bên A nộp thay và được trừ vào tiền bán tài sản.

**Điều 6: Nguyên tắc đấu giá; hình thức đấu giá và phương thức đấu giá tài sản**

1. Nguyên tắc đấu giá tài sản:

a) Tuân thủ quy định của pháp luật;

b) Bảo đảm tính độc lập, trung thực, công khai, minh bạch, công bằng, khách quan;

c) Bảo vệ quyền, lợi ích hợp pháp của người có tài sản đấu giá, người tham gia đấu giá, người trúng đấu giá, người mua được tài sản đấu giá, tổ chức hành nghề đấu giá tài sản, đấu giá viên;

d) Phiên đấu giá do đấu giá viên điều hành.

2. Hình thức đấu giá: đấu giá trực tiếp bằng lời nói phiên đấu giá;

3. Phương thức đấu giá: Phương thức trả giá lên;

4. Bước giá:

- Tài sản 01: 10.000.000 đồng *(Mười triệu đồng).*

- Tài sản 02: 8.000.000 đồng *(Tám triệu đồng).*

5. Việc đấu giá thực hiện bán riêng từng tài sản.

**Điều 7:** **Đăng ký tham gia đấu giá**

1. Cá nhân, tổ chức đăng ký tham gia đấu giá thông qua việc nộp hồ sơ tham gia đấu giá hợp lệ và tiền đặt trước cho Chi nhánh Công ty Đấu giá Hợp danh Dầu khí Việt Nam tại tỉnh Đắk Nông theo quy định. Trong trường hợp pháp luật có quy định về điều kiện khi tham gia đấu giá thì người tham gia đấu giá phải đáp ứng điều kiện đó. Người tham gia đấu giá có thể ủy quyền bằng văn bản cho người khác thay mặt mình tham gia đấu giá.
2. Khách hàng đăng ký tham gia đấu giá phải đáp ứng các điều kiện quy định tại Luật đất đai năm 2024.

3. Chi nhánh Công ty Đấu giá Hợp danh Dầu khí Việt Nam tại tỉnh Đắk Nông bán hồ sơ mời tham gia đấu giá, tiếp nhận hồ sơ tham gia đấu giá tại trụ sở Chi nhánh Công ty Đấu giá Hợp danh Dầu khí Việt Nam tại tỉnh Đắk Nông trong giờ hành chính, liên tục kể từ ngày niêm yết việc đấu giá tài sản cho đến trước ngày mở phiên đấu giá **02** ngày làm việc, trừ trường hợp quy định tại khoản 2b và khoản 2c điều 38 Luật đấu giá tài sản số 01/2016/QH14 ban hành ngày 17/11/2016 và Luật sửa đổi bổ sung một số điều của Luật Đấu giá tài sản số 37/2024/QH15 của Quốc hội ban hành ngày 27/06/2024. Chi nhánh Công ty Đấu giá Hợp danh Dầu khí Việt Nam tại tỉnh Đắk Nông thông báo cho người không đủ điều kiện tham gia đấu giá chậm nhất 01 ngày làm việc trước ngày mở phiên đấu giá.

4. Những người sau đây không được đăng ký tham gia đấu giá:

a) Người không có năng lực hành vi dân sự, người bị mất hoặc bị hạn chế năng lực hành vi dân sự, người có khó khăn trong nhận thức, làm chủ hành vi hoặc người tại thời điểm đăng ký tham gia đấu giá không nhận thức, làm chủ được hành vi của mình;

b) Người làm việc trong tổ chức hành nghề đấu giá tài sản thực hiện phiên đấu giá; cha, mẹ, vợ, chồng, con, anh ruột, chị ruột, em ruột của đấu giá viên điều hành phiên đấu giá; người trực tiếp giám định, định giá tài sản; cha, mẹ, vợ, chồng, con, anh ruột, chị ruột, em ruột của người trực tiếp giám định, định giá tài sản;

c) Người được chủ sở hữu tài sản ủy quyền xử lý tài sản, người có quyền quyết định bán tài sản, người ký hợp đồng dịch vụ đấu giá tài sản, người có quyền quyết định bán tài sản của người khác theo quy định của pháp luật;

d) Cha, mẹ, vợ, chồng, con, anh ruột, chị ruột, em ruột của người quy định tại điểm c khoản này;

đ) Người không có quyền mua tài sản đấu giá theo quy định của pháp luật áp dụng đối với loại tài sản đó.

**Điều 8: Thời gian, địa điểm bán hồ sơ tham gia đấu giá, đăng ký tham gia đấu giá, xem tài sản, nộp tiền đặt trước, tổ chức đấu giá:**

1. Thời gian, địa điểm bán hồ sơ tham gia đấu giá, đăng ký tham gia đấu giá, xem tài sản và nộp tiền đặt trước:

a) Thời hạn, địa điểm bán hồ sơ tham gia đấu giá, nộp hồ sơ đăng ký tham gia đấu giá: Bắt đầu từ 08 giờ 00 phút ngày 12/02/2025, kết thúc lúc 17 giờ 00 phút ngày 04/03/2025 tại Chi nhánh Công ty Đấu giá Hợp danh Dầu khí Việt Nam tại tỉnh Đắk Nông, địa chỉ: Số 76A Lê Thánh Tông, phường Nghĩa Trung, thành phố Gia Nghĩa, tỉnh Đắk Nông.

b) Tiền hồ sơ tham gia đấu giá:

*- Tài sản 01: 200.000 đồng (Hai trăm ngàn đồng).*

*- Tài sản 02:* 100.000 đồng *(Một trăm ngàn đồng).*

Khách hàng tham gia đấu giá nộp tiền mua hồ sơ từ 08 giờ 00 phút ngày 12/02/2025, kết thúc lúc 17 giờ 00 phút ngày 04/03/2025. Sau thời hạn này, khách hàng nộp tiền hồ sơ không được công nhận đăng ký.

c) Thời gian, địa điểm xem tài sản: Bắt đầu từ 08 giờ 00 phút ngày 24/02/2025 đến 17 giờ 00 phút ngày 26/02/2025, tại nơi có tài sản.

d) Thời gian, địa điểm xem hồ sơ pháp lý tài sản: Bắt đầu từ 08 giờ 00 phút ngày 12/02/2025, kết thúc lúc 17 giờ 00 phút ngày 04/03/2025 tại Chi nhánh Công ty Đấu giá Hợp danh Dầu khí Việt Nam tại tỉnh Đắk Nông, địa chỉ: Số 76A Lê Thánh Tông, phường Nghĩa Trung, thành phố Gia Nghĩa, tỉnh Đắk Nông.

đ) Điều kiện, cách thức đăng ký tham gia đấu giá: Các cá nhân, tổ chức có nhu cầu, khả năng tài chính được tham gia đăng ký ngoại trừ những trường hợp quy định tại khoản 4 Điều 38 Luật đấu giá tài sản số 01/2016/QH14 ban hành ngày 17/11/2016 và Luật sửa đổi bổ sung một số điều của Luật Đấu giá tài sản số 37/2024/QH15 của Quốc hội ban hành ngày 27/06/2024, đăng ký tham gia đấu giá đến đúng thời gian, địa điểm bán hồ sơ, nhận đăng ký tham gia đấu giá theo như thông báo để mua hồ sơ, đăng ký tham gia đấu giá và nộp kèm những giấy tờ sau và nhận lại biên nhận hồ sơ:

*Đối với tổ chức:*

* Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh (bản phô tô)
* Căn cước công dân và giấy ủy quyền đối với người được cử đến làm thủ tục đăng ký tham gia phiên đấu giá tài sản trong trường hợp không phải là chủ doanh nghiệp.
* Đơn xin đăng ký tham gia đấu giá tài sản (theo mẫu).
* Chứng từ đã nộp tiền đặt trước (bổ sung trong thời hạn nộp tiền đặt trước).

*Đối với cá nhân:*

* CCCD của người tham gia đấu giá (bản phô tô)
* Đơn xin đăng ký tham gia đấu giá tài sản (theo mẫu).
* Chứng từ đã nộp tiền đặt trước (bổ sung trong thời hạn nộp tiền đặt trước).

***Lưu ý:*** *Khách hàng phải mang bản chính giấy tờ để đối chiếu khi đăng ký tham gia đấu giá*.

e) Số tiền đặt trước:Mười lăm phần trăm (**15%)** giá khởi điểm của tài sản đấu giá:

**-** Tài sản 01: 154.881.000 đồng *(Một trăm năm mươi bốn triệu, tám trăm tám mươi mốt ngàn đồng).*

- Tài sản 02: 100.910.000 đồng *( Một trăm triệu, chín trăm mười ngàn đồng)*

g) Thời gian nộp tiền đặt trước: Bắt đầu từ 08 giờ 00 phút ngày 12/02/2025, kết thúc lúc 17 giờ 00 phút ngày 04/03/2025.

Hình thức: Chuyển khoản vào tài khoản Chi nhánh Công ty Đấu giá Hợp danh Dầu khí Việt Nam tại tỉnh Đắk Nông.

* Tên tài khoản: Chi nhánh Công ty Đấu giá Hợp danh Dầu khí Việt Nam tại tỉnh Đắk Nông.
* Số tài khoản: 1166 0396 6789 tại Vietinbank - CN DakNong.
* Nội dung: Tên + Nộp tiền đặt trước tham gia đấu giá QSDĐ và tài sản trên đất tài sản của ông Cao Ngọc Huệ, Võ Thị Hảo.

2. Thời gian, địa điểm tổ chức phiên đấu giá: Bắt đầu vào lúc **10 giờ 30 phút, ngày 07/03/2025** tại Chi nhánh Công ty Đấu giá Hợp danh Dầu khí Việt Nam tại tỉnh Đắk Nông, địa chỉ: số 76A Lê Thánh Tông, phường Nghĩa Trung, thành phố Gia Nghĩa, tỉnh Đắk Nông.

(***Lưu ý****: Đây là tài sản đấu giá để đảm bảo cho việc thi hành án, người phải thi hành án có quyền nhận tài sản trước 01 ngày mở phiên đấu giá theo quy định của pháp luật về thi hành án dân sự*.)

**Điều 9. Cách thức trả giá** **trong trường hợp đấu giá trực tiếp bằng lời nói tại phiên đấu giá**

1. Đấu giá viên điều hành phiên đấu giá theo hình thức đấu giá trực tiếp bằng lời nói tại phiên đấu giá theo trình tự sau đây:

a) Giới thiệu bản thân, người giúp việc; công bố danh sách người tham gia đấu giá và điểm danh để xác định người tham gia đấu giá;

b) Đọc Quy chế phiên đấu giá;

c) Giới thiệu từng tài sản đấu giá;

d) Nhắc lại mức giá khởi điểm trong trường hợp công khai giá khởi điểm;

đ) Thông báo bước giá và khoảng thời gian tối đa giữa các lần trả giá, đặt giá;

e) Bước giá:

- Tài sản 01: 10.000.000 đồng *(Mười triệu đồng).*

- Tài sản 02: 8.000.000 đồng *(Tám triệu đồng).*

f) Phát số cho người tham gia đấu giá;

g) Hướng dẫn cách trả giá, chấp nhận giá và trả lời câu hỏi của người tham gia đấu giá;

h) Điều hành việc trả giá, chấp nhận giá theo quy định tại khoản 2 Điều này.

2. Việc trả giá trong trường hợp đấu giá theo phương thức trả giá lên được thực hiện như sau:

a) Đấu giá viên yêu cầu người tham gia đấu giá thực hiện việc trả giá;

b) Người tham gia đấu giá trả giá. Giá trả phải ít nhất bằng giá khởi điểm trong trường hợp công khai giá khởi điểm. Người trả giá sau phải trả giá cao hơn giá mà người trả giá trước liền kề đã trả;

c) Đấu giá viên công bố giá đã trả sau mỗi lần người tham gia đấu giá trả giá và đề nghị những người tham gia đấu giá khác tiếp tục trả giá;

d) Đấu giá viên công bố người đã trả giá cao nhất là người trúng đấu giá sau khi nhắc lại 03 lần giá cao nhất đã trả mà không có người trả giá cao hơn.

**Điều 10. Các trường hợp bị truất quyền tham giá đấu giá; các trường hợp không được nhận lại tiền đặt trước;** **xử lý tiền đặt trước.**

1. **Các trường hợp bị truất quyền tham gia đấu giá:**

Nghiêm cấm người tham gia đấu giá, người trúng đấu giá, cá nhân, tổ chức thực hiện các hành vi sau đây:

a) Cung cấp thông tin, tài liệu sai sự thật; sử dụng giấy tờ giả mạo để đăng ký tham gia đấu giá, tham gia phiên đấu giá;

b) Thông đồng, móc nối với đấu giá viên, tổ chức hành nghề đấu giá tài sản, người có tài sản đấu giá, người tham gia đấu giá khác, cá nhân, tổ chức khác để dìm giá, nâng giá, làm sai lệch kết quả đấu giá tài sản;

c) Cản trở hoạt động đấu giá tài sản; gây rối, mất trật tự tại phiên đấu giá;

d) Đe dọa, cưỡng ép đấu giá viên, người tham gia đấu giá khác nhằm làm sai lệch kết quả đấu giá tài sản;

d1) Nhận ủy quyền tham gia đấu giá của người tham gia đấu giá khác đối với tài sản mà mình cũng là người tham gia đấu giá tài sản đó; nhận ủy quyền tham gia đấu giá của từ hai người tham gia đấu giá trở lên đối với cùng một tài sản.

d2) Tham dự phiên đấu giá trong trường hợp vợ, chồng, anh ruột, chị ruột, em ruột cũng là người tham gia đấu giá đối với tài sản đó.

d3) Tham dự phiên đấu giá trong trường hợp công ty mẹ, công ty con, các doanh nghiệp mà cá nhân, tổ chức hoặc nhóm cá nhân, tổ chức có khả năng chi phối hoạt động của doanh nghiệp theo quy định của pháp luật về doanh nghiệp cũng là người tham gia đấu giá đối với tài sản đó.

e) Các hành vi bị nghiêm cấm khác theo quy định của luật có liên quan.

**2. Người tham gia đấu giá không được nhận lại tiền đặt trước trong các trường hợp sau đây:**

a) Đã nộp tiền đặt trước nhưng không tham gia phiên đấu giá, buổi công bố giá mà không thuộc trường hợp bất khả kháng;

b) Bị truất quyền tham gia đấu giá do có hành vi vi phạm quy định tại khoản 1 Điều này;

c) Từ chối ký biên bản đấu giá theo quy định tại khoản 3 Điều 44 của Luật đấu giá tài sản năm 2016 và Luật sửa đổi bổ sung một số điều của Luật Đấu giá tài sản số 37/2024/QH15 của Quốc hội ban hành ngày 27/06/2024.

d) Rút lại giá đã trả hoặc giá đã chấp nhận theo quy định tại Điều 50 của Luật đấu giá tài sản năm 2016 và Luật sửa đổi bổ sung một số điều của Luật Đấu giá tài sản số 37/2024/QH15 của Quốc hội ban hành ngày 27/06/2024.

đ) Từ chối kết quả trúng đấu giá theo quy định tại Điều 51 của Luật đấu giá tài sản năm 2016 và Luật sửa đổi bổ sung một số điều của Luật Đấu giá tài sản số 37/2024/QH15 của Quốc hội ban hành ngày 27/06/2024.

**3.** Chi nhánh Công ty Đấu giá Hợp danh Dầu khí Việt Nam tại tỉnh Đắk Nông có trách nhiệm trả lại khoản tiền đặt trước trong trường hợp người tham gia đấu giá không trúng đấu giá trong thời hạn **03** ngày làm việc kể từ ngày kết thúc phiên đấu giá hoặc trong thời hạn khác do các bên thỏa thuận, trừ trường hợp quy định tại khoản 1 và khoản 2 Điều này.

**4.** Trường hợp trúng đấu giá thì khoản tiền đặt trước được chuyển thành tiền đặt cọc để bảo đảm thực hiện giao kết hoặc thực hiện hợp đồng mua bán tài sản đấu giá. Việc xử lý tiền đặt cọc thực hiện theo quy định của pháp luật về dân sự và quy định khác của pháp luật có liên quan.

**5.** Tiền đặt trước quy định tại khoản 2 Điều này thuộc về người có tài sản đấu giá. Trong trường hợp người có tài sản đấu giá là cơ quan nhà nước thì tiền đặt trước được nộp vào ngân sách nhà nước theo quy định của pháp luật, sau khi trừ chi phí đấu giá tài sản.

**Điều 11. Biên bản đấu giá**

1. Phiên đấu giá chấm dứt khi đấu giá viên công bố người trúng đấu giá hoặc khi đấu giá không thành theo quy định tại khoản 1 Điều 52 của Luật đấu giá tài sản 01/2016/QH14 và Luật sửa đổi bổ sung một số điều của Luật Đấu giá tài sản số 37/2024/QH15 của Quốc hội ban hành ngày 27/06/2024.

2. Diễn biến của phiên đấu giá phải được ghi vào biên bản đấu giá. Biên bản đấu giá phải được lập tại phiên đấu giá và có chữ ký của đấu giá viên điều hành phiên đấu giá, người ghi biên bản, người trúng đấu giá, người có tài sản đấu giá, đại diện của những người tham gia đấu giá.

3. Người trúng đấu giá từ chối ký biên bản đấu giá được coi như không chấp nhận giao kết hợp đồng mua bán tài sản đấu giá.

4. Biên bản đấu giá được đóng dấu của tổ chức hành nghề đấu giá tài sản.

**Điều 12. Thời gian, địa điểm, phương thức thanh toán tiền mua tài sản, giao kết hợp đồng mua bán tài sản đấu giá, bàn giao tài sản.**

1. Thời gian, phương thức thanh toán tiền mua tài sản:

Trong thời hạn không quá **30 ngày** kể từ ngày đấu giá thành và không được gia hạn thêm, người mua được tài sản đấu giá phải nộp đủ số tiền mua tài sản còn lại (sau khi trừ đi số tiền cọc mua tài sản) cho Chi cục Thi hành án dân sự huyện Đắk Song vào tài khoản số **3949.0.1048327.00000** tại Kho bạc nhà nước huyện Đắk Song.

Nếu quá thời hạn 30 ngày kể từ ngày đấu giá thành, người mua được tài sản đấu giá không thanh toán đủ tiền mua tài sản thì người mua được tài sản đấu giá đã vi phạm nghĩa vụ thanh toán và thuộc trường hợp từ chối mua tài sản.

Trường hợp sau khi phiên đấu giá kết thúc mà người trúng đấu giá tài sản từ chối mua thì khoản tiền đặt trước thuộc về ngân sách nhà nước và được sử dụng để thanh toán lãi suất chậm thi hành án, tạm ứng chi phí bồi thường Nhà nước, bảo đảm tài chính để thi hành án, phí đấu giá, chi phí thực tế hợp lý cho việc đấu giá và các chi phí cần thiết khác

1. Giao kết hợp đồng mua bán tài sản đấu giá:

a) Kết quả đấu giá tài sản là căn cứ để các bên ký kết hợp đồng mua bán tài sản đấu giá;

b) Hợp đồng mua bán tài sản đấu giá được ký kết giữa người có tài sản đấu giá với người trúng đấu giá. Hợp đồng mua bán tài sản đấu giá được thực hiện theo quy định của pháp luật về dân sự;

c) Người trúng đấu giá được coi như chấp nhận giao kết hợp đồng mua bán tài sản đấu giá kể từ thời điểm đấu giá viên công bố người trúng đấu giá, trừ trường hợp người trúng đấu giá từ chối ký biên bản đấu giá quy định tại khoản 3 Điều 44 của Luật đấu giá tài sản 01/2016/QH14, hoặc từ chối kết quả trúng đấu giá quy định tại Điều 51 của Luật đấu giá tài sản 01/2016/QH14. Kể từ thời điểm này, quyền và nghĩa vụ của các bên được thực hiện theo quy định của pháp luật về dân sự và quy định khác của pháp luật có liên quan;

d) Trình tự, thủ tục, thẩm quyền phê duyệt kết quả đấu giá tài sản được thực hiện theo quy định của pháp luật có liên quan.

1. Thời hạn, địa điểm, phương thức bàn giao tài sản, giấy tờ của tài sản:

a) Chi cục Thi hành án dân sự huyện Đắk Song có trách nhiệm bàn giao tài sản cho người mua trúng đấu giá trong thời hạn không quá 30 ngày kể từ ngày người mua được tài sản nộp đủ tiền, trường hợp khó khăn, phức tạp thì không quá 60 ngày, trừ trường hợp có sự kiện bất khả kháng hoặc người mua được tài sản, các bên đương sự và người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan có thỏa thuận khác.

b) Chi nhánh Công ty Đấu giá Hợp danh Dầu khí Việt Nam tại tỉnh Đắk Nông có trách nhiệm phối hợp với Chi cục Thi hành án dân sự huyện Đắk Song trong việc giao tài sản cho người mua được tài sản đấu giá. Trường hợp phải áp dụng biện pháp cưỡng chế để giao tài sản, Chi cục Thi hành án dân sự huyện Đắk Song phải thông báo ngay cho Chi nhánh Công ty Đấu giá Hợp danh Dầu khí Việt Nam tại tỉnh Đắk Nông bằng văn bản;

c) Địa điểm bàn giao tài sản tại:

- Tài sản 01: **thôn Đắk Kual, xã Đắk N’Drung, huyện Đắk Song, tỉnh Đắk Nông.**

- Tài sản 02: **thôn 3, xã Nâm N’Jang, huyện Đắk Song, tỉnh Đắk Nông*.***

d) Phương thức bàn giao tài sản: Chi cục Thi hành án dân sự huyện Đắk Song giao tài sản trực tiếp cho người mua được tài sản đấu giá. Chi cục Thi hành án dân sự huyện Đắk Song phải thông báo cho Chi nhánh Công ty Đấu giá Hợp danh Dầu khí Việt Nam tại tỉnh Đắk Nông về thời gian, địa điểm giao tài sản để Chi nhánh Công ty Đấu giá Hợp danh Dầu khí Việt Nam tại tỉnh Đắk Nông thông báo cho người trúng đấu giá đến nhận tài sản.

Chi cục Thi hành án dân sự huyện Đắk Song xác định tình trạng tài sản bàn giao là đúng so với nội dung mô tả tài sản đấu giá. Việc giao nhận tài sản phải được lập biên bản có chữ ký của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Đắk Song, Chi nhánh Công ty Đấu giá Hợp danh Dầu khí Việt Nam tại tỉnh Đắk Nông, người mua được tài sản và cơ quan hữu quan (nếu cần thiết).

**Điều 13. Trách nhiệm về chất lượng/tình trạng pháp lý tài sản đấu giá:**

- Chất lượng tài sản đấu giá được xác định theo hiện trạng thực tế và hồ sơ pháp lý tài sản. Người tham gia đấu giá tài sản tự xem xét đối chiếu chất lượng, số lượng, chủng loại của tài sản với hồ sơ pháp lý tài sản do Chi nhánh Công ty Đấu giá Hợp danh Dầu khí Việt Nam tại tỉnh Đắk Nông cung cấp.

- Tài sản được đấu giá theo phương thức “có sao bán vậy” như người tham gia đấu giá đã được xem/ giám định. Mọi thắc mắc, hay có sự sai lệch về thông tin tài sản người tham gia đấu giá phải thông báo bằng văn bản cho Chi nhánh Công ty Đấu giá Hợp danh Dầu khí Việt Nam tại tỉnh Đắk Nông 2 ngày làm việc trước ngày mở phiên đấu giá. Nếu không có khiếu nại thì người tham gia đấu giá được coi là đã chấp thuận toàn bộ đặc điểm, tình trạng tài sản đấu giá. Mọi khiếu nại trong phiên đấu giá hoặc khi phiên đấu giá kết thúc sẽ không được giải quyết.

**Điều 14. Nghĩa vụ và quyền lợi của người mua được tài sản đấu giá:**

1. Nghĩa vụ của người mua được tài sản:

a) Ký hợp đồng mua bán tài sản đấu giá và thanh toán tiền mua tài sản đấu giá đúng quy định, chịu lệ phí công chứng hợp đồng mua bán tài sản đấu giá;

b) Cam kết đã tìm hiểu các thông tin về nguồn gốc pháp lý của tài sản, đã tham khảo hồ sơ của tài sản đấu giá, trực tiếp xem tài sản, đồng ý mua theo nguyên trạng có sao mua vậy và hoàn toàn chịu trách nhiệm khi quyết định mua tài sản đấu giá;

b) Phải biết đây là tài sản đấu giá để đảm bảo cho việc thi hành án, Hợp đồng dịch vụ đấu giá tài sản và Hợp đồng mua bán tài sản đấu giá có thể bị hủy hoặc sửa đổi khi có quyết định của cơ quan có thẩm quyền; Trong trường hợp kết quả đấu giá bị hủy thì các bên khôi phục lại tình trạng ban đầu, hoàn trả cho nhau tài sản đã nhận;

d) Trong thời hạn 10 ngày kể từ ngày kể từ ngày ký hợp đồng mua bán, công chứng hợp đồng, người mua được tài sản đấu giá có trách nhiệm tự liên hệ với các cơ quan chức năng để thực hiện thủ tục kê khai, nộp thuế, sang tên hợp thức hóa giấy tờ nhà đất theo quy định;

đ) Được quy định tại các điều khoản khác của pháp luật có liên quan.

2. Quyền của người mua được tài sản**:**

a) Yêu cầu Chi cục Thi hành án dân sự huyện Đắk Song ký hợp đồng mua bán tài sản đấu giá; và được Chi cục Thi hành án dân sự huyện Đắk Song, Chi nhánh Công ty Đấu giá Hợp danh Dầu khí Việt Nam tại tỉnh Đắk Nông cung cấp giấy tờ về nguồn gốc tài sản và hỗ trợ làm thủ tục chuyển quyền hữu và quyền sử dụng tài sản trên;

b) Được cơ quan có thẩm quyền cấp giấy chứng nhận quyền sở hữu, quyền sử dụng tài sản đấu giá đối với tài sản phải đăng ký quyền sở hữu, quyền sử dụng theo quy định của pháp luật;

c) Được nhận tài sản đấu giá, có quyền sở hữu đối với tài sản đấu giá theo quy định.

**Điều 15. Đấu giá trong trường hợp chỉ có một người đăng ký tham gia đấu giá, một người tham gia đấu giá, một người trả giá, một người chấp nhận giá**

1. Việc đấu giá tài sản trong trường hợp chỉ có một người đăng ký tham gia đấu giá, một người tham gia đấu giá, một người trả giá, một người chấp nhận giá được thực hiện như sau:

a) Trường hợp đấu giá tài sản theo phương thức trả giá lên, khi đã hết thời hạn đăng ký tham gia mà chỉ có một người đăng ký tham gia đấu giá hoặc có nhiều người đăng ký tham gia đấu giá nhưng chỉ có một người tham dự phiên đấu giá hoặc có nhiều người tham dự phiên đấu giá nhưng chỉ có một người trả giá hợp lệ hoặc có nhiều người trả giá nhưng chỉ có một người trả giá cao nhất và ít nhất bằng giá khởi điểm thì tài sản được bán cho người đó;

b) Trường hợp đấu giá theo phương thức đặt giá xuống mà chỉ có một người đăng ký tham gia đấu giá hoặc có nhiều người đăng ký tham gia đấu giá nhưng chỉ có một người tham dự phiên đấu giá và chấp nhận giá khởi điểm hoặc chấp nhận mức giá sau khi đã giảm thì tài sản được bán cho người đó.

2. Việc đấu giá tài sản theo quy định tại khoản 1 Điều này chỉ được tiến hành sau khi đã thực hiện đầy đủ trình tự, thủ tục đấu giá tài sản theo quy định của Luật này và không có khiếu nại liên quan đến trình tự, thủ tục cho đến ngày tổ chức phiên đấu giá.

3. Việc đấu giá tài sản theo quy định tại khoản 1 Điều này không áp dụng đối với tài sản mà pháp luật áp dụng đối với tài sản đó quy định không đấu giá trong trường hợp chỉ có một người đăng ký tham gia đấu giá, một người tham gia đấu giá, một người trả giá.

**Điều 16. Xử lý các vấn đề phát sinh trong phiên đấu giá của đấu giá viên:**

1. Đấu giá viên trực tiếp điều hành phiên đấu giá có các quyền sau:

a) Truất quyền tham dự cuộc đấu giá của người tham gia đấu giá có hành vi vi phạm quy định tại khoản 5 Điều 9 của Luật đấu giá tài 01/2016/QH14 và Luật sửa đổi bổ sung một số điều của Luật đấu giá tài sản số 37/2024/QH15 ban hành ngày 27/06/2024.

b) Dừng phiên đấu giá khi phát hiện có hành vi thông đồng, dìm giá hoặc gây rối, mất trật tự tại phiên đấu giá và thông báo cho tổ chức hành nghề đấu giá tài sản;

c) Dừng phiên đấu giá khi phát hiện người tham gia đấu giá có hành vi vi phạm nội quy phòng đấu giá hoặc các phạm vi khác làm ảnh hưởng đến tính trung thực của kết quả đấu giá.

2. Việc xử lý các vấn đề phát sinh ngoài các quy định trên trong phiên đấu giá do người điều hành đấu giá quyết định (sau khi đã tham khảo ý kiến của người có tài sản).

**Điều 17. Giải quyết tranh chấp**

Mọi tranh chấp giữa các bên sẽ được giải quyết theo các quy định tại quy chế này. Các vấn đề trong quy chế không quy định thì tranh chấp giữa các bên sẽ được giải quyết theo quy định tại Luật đấu giá tài sản số 01/2016/QH14 ngày 17/11/ 2016 và Luật sửa đổi bổ sung một số điều của Luật Đấu giá tài sản số 37/2024/QH15 ban hành ngày 27/06/2024của Quốc hội về việc đấu giá tài sản và các quy định pháp luật có liên quan.

**Điều 18. Tổ chức thực hiện**

Mọi đối tượng tham gia đấu giá có trách nhiệm thực hiện nghiêm túc các nội dung quy định tại bản Quy chế này.

**TRƯỞNG CHI NHÁNH**

**Văn Thiện Mỹ**

Người đăng ký tham gia đấu giá đã được đọc, được giải thích, hiểu rõ, đã đồng ý nhất trí và cam kết chịu trách nhiệm thực hiện những điều khoản quy định tại Luật đấu giá tài sản số 01/2016/QH14 ngày 17/11/2016 và Luật sửa đổi bổ sung một số điều của Luật Đấu giá tài sản số 37/2024/QH15 ban hành ngày 27/06/2024 của Quốc hội Nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam và nội dung của bản quy chế này.

.…………………………………………….

……………………………………………..